

BỘ TƯ PHÁP TUYÊN QUANG Số: 492/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2017

Ngày 10-04-2017

CHÍNH VĂN ĐẾN SỐ:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề “Cơ quan tư pháp địa phương tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề “Cơ quan tư pháp địa phương tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng các Khu vực thi đua và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *MT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TĐKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Tiến Dũng

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua theo chuyên đề

“Cơ quan tư pháp địa phương tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 492/QĐ-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện Quyết định số 131/QĐ-BTP ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2017, để góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-BTP ngày 10/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2017 của Bộ, ngành Tư pháp được xác định trong Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 03/01/2017 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết công tác tư pháp năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2017, Bộ Tư pháp phát động phong trào thi đua theo chuyên đề đối với cơ quan tư pháp địa phương năm 2017 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan tư pháp địa phương nhằm phấn đấu đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu kế hoạch công tác năm 2017, mà trọng tâm là Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ.

- Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các tập thể, cá nhân trong các cơ quan, đơn vị, Khu vực thi đua và trong toàn Ngành.

- Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực công tác, tạo sự lan tỏa trong phong trào thi đua yêu nước của các cơ quan tư pháp địa phương, Khu

vực thi đua và toàn ngành Tư pháp; kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai phong trào thi đua phải có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, hiệu quả, đồng bộ, phù hợp với đặc thù, đặc điểm của các cơ quan, đơn vị, gắn kết với các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, chuyên đề khác do Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phát động; thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan tư pháp các cấp ở địa phương hưởng ứng, tham gia tạo động lực và sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện.

- Đổi mới phương pháp tổ chức, có cách làm hay, sáng tạo trong phong trào thi đua, tạo ra bước đột phá, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Gắn kết chặt chẽ kết quả thực hiện phong trào thi đua với công tác khen thưởng; chú trọng khen thưởng cá nhân là công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ và người trực tiếp lao động.

II. ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng thi đua

1.1. Tập thể

Sở Tư pháp và các tập thể nhỏ thuộc Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp.

1.2. Cá nhân

Công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch, bao gồm cả công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên.

2. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ khi Kế hoạch được ban hành đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2017.

3. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và đối tượng được xét tặng

3.1. Danh hiệu thi đua

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3.2. Hình thức khen thưởng

- “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể là các Sở Tư pháp, tập thể nhỏ thuộc Sở Tư pháp và các cá nhân là công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Tư pháp;

- Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét tặng cho tập thể là tập thể nhỏ thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và các cá nhân theo quy định tại tiểu mục 1.2 phần II của Kế hoạch này.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

Phong trào thi đua theo chuyên đề được phát động với chủ đề **“Cơ quan tư pháp địa phương tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017”**, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Công tác xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; chủ động tham gia xây dựng hoặc chủ trì xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được giao thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng;

- Thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và các kế hoạch, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó, tham mưu tập trung ổn định tổ chức, bộ máy làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính; chủ động kiểm soát thủ tục hành chính ngay từ khâu xây dựng, thẩm định đề xuất, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm nguyên tắc chỉ duy trì và ban hành những thủ tục hành chính thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, có chi phí tuân thủ thấp nhất.

2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Nâng cao chất lượng thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra văn bản theo thẩm quyền;

- Triển khai hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản pháp luật đã hết hiệu lực, có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện qua rà soát;

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ này tại cấp huyện và cấp xã).

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở

- Tiếp tục hướng dẫn, triển khai hiệu quả Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; hướng dẫn, chỉ đạo, xây dựng mô hình, triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật phù hợp với thực tiễn địa phương, địa bàn; đề ra giải pháp, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, phát huy vai trò của các phương tiện truyền thông đại chúng, tổ chức hành nghề pháp luật, mạng xã hội vào công tác này. Chú trọng triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành, chú trọng chính sách pháp luật, các hành vi bị nghiêm cấm, chế tài xử lý, các quyền con người, quyền công dân trong các điều ước ước tế mà Việt Nam là thành viên; định hướng, tư vấn, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đối thoại chính sách, pháp luật gắn với vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội. Xây dựng, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành (tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật; củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; phát huy vai trò của hòa giải cơ sở trong giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn, xung đột tại cộng đồng dân cư; có biện pháp hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở);

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia xã nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới;

- Phát huy đầy đủ vai trò của hương ước, quy ước trong quản lý xã hội, hạn chế tiến tới loại trừ các phong tục tập quán lạc hậu, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tiến bộ của dân tộc.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, tập trung vào các tiêu chí cụ thể như: Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch triển khai Chương trình hành động quốc gia (có thể lồng ghép trong Kế hoạch công tác chung); báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia đúng thời hạn theo yêu cầu; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch các cấp, bố trí cho công chức làm công tác hộ tịch được tham gia các lớp đào tạo/được bồi dưỡng nghiệp vụ trong năm 2017. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch tại địa

phương, tập trung vào các tiêu chí cụ thể như: Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ cơ sở trong quá trình đăng ký hộ tịch tại địa phương; không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong quá trình đăng ký hộ tịch tại các cơ quan tư pháp địa phương; có kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong đăng ký, quản lý hộ tịch của cơ quan tư pháp địa phương; có sáng kiến, giải pháp tích cực trong việc đăng ký và quản lý hộ tịch; chủ động xử lý thông tin báo chí, phối hợp thực hiện công tác báo cáo kịp thời, đúng thời hạn theo yêu cầu,....;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, tập trung vào các tiêu chí cụ thể như: Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về chứng thực tại địa phương; có kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã và Phòng Tư pháp; không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật trong thực hiện chứng thực; xử lý thông tin báo chí kịp thời, đúng quy định...

5. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Thực hiện đầy đủ quy định về đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân tại địa phương và có văn bản thông báo Bộ Tư pháp về việc đăng ký hoạt động; quan tâm, hỗ trợ Đoàn luật sư trong việc phát triển công tác đảng; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện hiệu quả Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tư vấn pháp luật,....;

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước trong lĩnh vực công chứng tại địa phương; triển khai có hiệu quả Luật công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành, Thông tư số 11/2012/TT-BTP ngày 30/10/2012 ban hành Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng;

- Tham mưu củng cố tổ chức giám định ở địa phương, bảo đảm kinh phí, phương tiện hoạt động, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho tổ chức giám định tư pháp công lập ở địa phương. Phát triển đội ngũ giám định viên, người giám định tư pháp theo vụ việc đủ về số lượng, nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương,....;

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Luật đấu giá tài sản năm 2016; triển khai Đề án "Phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đấu giá viên giai đoạn 2013-2015, định hướng năm 2020" ban hành kèm theo Quyết định số 1076/QĐ-BTP ngày 10/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,....;

- Có kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

6. Công tác trợ giúp pháp lý

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chuẩn bị nguồn lực và các điều kiện cần thiết để tổ chức triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025;

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, tổ chức đoàn kiểm tra tại các cơ quan quan tiến hành tố tụng ở địa phương; thực hiện báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý ở Trung ương,...;

- Tổ chức đánh giá và quản lý chất lượng vụ việc tham gia tố tụng theo đúng quy định.

7. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức tổng kết 05 năm thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; kiến nghị những khó khăn, vướng mắc, bất cập xuất phát từ các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và đề xuất sửa đổi;

- Tổ chức kiểm tra, phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;

- Tham mưu ban hành kịp thời, tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

- Ban hành văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin

- Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Tư pháp;

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ: Tăng tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng văn bản điện tử so với tổng số văn bản trao đổi trong công việc; triển khai sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản, hệ thống thư điện tử công vụ, ứng dụng chữ ký số;

- Cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; rà soát, đảm bảo tính chính xác, đầy đủ của văn bản được cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP;

- Triển khai sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành như lý lịch tư pháp, hộ tịch, cung cấp đầy đủ các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4,...

9. Công tác bồi thường nhà nước

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch triển khai thực hiện công tác bồi thường (hoặc lồng ghép vào kế hoạch công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh bảo đảm đầy đủ, đúng nội dung, thời gian quy định);

- Bố trí các nguồn lực để tổ chức triển khai thi hành Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi) bảo đảm đúng Kế hoạch và hiệu quả;

- Chủ động trong việc lập danh sách các vụ việc giải quyết bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính; phối hợp với các cơ quan giải quyết bồi thường rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc yêu cầu bồi thường trong lĩnh vực quản lý hành chính còn tồn đọng từ năm 2016 chuyển sang và các vụ việc mới phát sinh trong năm 2017.

10. Công tác lý lịch tư pháp

- Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Lý lịch tư pháp tại địa phương; bảo đảm các văn bản và ý kiến chỉ đạo của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp được triển khai đúng thời hạn;

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, lập lý lịch tư pháp, cập nhật thông tin lý lịch tư pháp bổ sung và cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia.

11. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác thanh tra hàng năm đúng thời hạn, bảo đảm tính khả thi, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng mục đích đặt ra, trong đó việc lựa chọn nội dung và đối tượng thanh tra tránh dàn trải, tập trung vào những cơ quan, đơn vị, tổ chức có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vụ việc phức tạp, nổi cộm mà dư luận quan tâm, báo chí phản ánh hoặc những cơ quan, đơn vị, tổ chức năm trước chưa thanh tra, kết hợp thanh tra nhiều nội dung tại 01 cơ quan, đơn vị, tổ chức nếu xét thấy có nhiều nội dung cần thanh tra;

- Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra (thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng) theo kế hoạch. Triển khai các cuộc thanh tra có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực bao gồm: Công chứng; luật sư; bán đấu giá tài sản; giám định tư pháp; đăng ký giao dịch bảo đảm; chứng thực, hộ tịch, bảo

đảm sự phối hợp giữa các đơn vị trong ngành, giữa các cấp để tránh chồng chéo, gây khó khăn cho đối tượng thanh tra;

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư kịp thời, chính xác, đúng quy định, đảm bảo đúng thời hạn, có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh, các vụ việc, tố cáo phức tạp, các vụ việc tồn đọng được cơ quan có thẩm quyền giao;

- Chấp hành nghiêm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định; công khai, minh bạch trong hoạt động của Sở Tư pháp;

- Chú trọng thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra.

12. Công tác xây dựng Ngành

- Kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp; rà soát biên chế công chức, viên chức, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền phân bổ, điều chỉnh số lượng biên chế công chức, viên chức của Sở Tư pháp, bảo đảm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 23/2014/TT-BTP-BNV và quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn các Phòng Tư pháp kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp, rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí, sắp xếp biên chế của Phòng Tư pháp theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 23/2014/TT-BTP-BNV và quy định của pháp luật;

- Tham mưu kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã, bảo đảm không bố trí công chức Tư pháp – Hộ tịch kiêm nhiệm chức danh khác và bố trí, tuyển dụng mới người có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật hộ tịch làm công tác hộ tịch; đến cuối năm 2017, bảo đảm 50% số Ủy ban nhân dân cấp xã có 02 cán bộ Tư pháp – Hộ tịch chuyên trách, 90% số cán bộ có trình độ Trung cấp Luật trở lên;

- Tập thể đoàn kết, tổ chức đảng và các đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh, xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và chế độ chính sách đối với công chức, viên chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Xác định cụ thể những nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp thực hiện phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế ở mỗi cơ quan, đơn vị; xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai phong trào thi đua của đơn vị và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày **20/4/2017** để theo dõi, tổng hợp;

- Phổ biến, quán triệt, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức Đảng, các đoàn thể tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý;

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc, các Phòng Tư pháp, xây dựng, xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ và những biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua trên, bảo đảm phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế, gắn với thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Trên cơ sở các phong trào thi đua, phát hiện, xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; tuyên truyền, tạo sự lan tỏa của các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, làm nòng cốt cho phong trào thi đua;

- Xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định;

- Tổ chức tổng kết, gửi báo cáo; hồ sơ đề nghị khen thưởng (nếu có) về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp theo quy định.

2. Vụ Thi đua - Khen thưởng

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua;

- Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn xét, đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua;

- Tiếp nhận, rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào, trình Hội đồng thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét, trình Bộ trưởng quyết định.

3. Các đơn vị thuộc Bộ

Phối hợp với Vụ Thi đua – Khen thưởng theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; có ý kiến đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách bằng văn bản gửi về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp đối với Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Trưởng, Phó trưởng các Khu vực thi đua

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào của các Sở Tư pháp là thành viên của Khu vực thi đua;

- Thông tin, phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp về việc triển khai, đánh giá phong trào của các đơn vị là thành viên của Khu vực thi đua;

- Bình xét, suy tôn các Sở Tư pháp có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, toàn diện, dẫn đầu phong trào thi đua của Khu vực để đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp để được hướng dẫn hoặc báo cáo Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Tiến Dũng